TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **44/**2019/HNGĐ-ST
Ngày 13 - 9 - 2019
V/v ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Giàu;

Bà Nguyễn Thị Thân.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa***: Bà Trần Thị Thu Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 312/2019/TLST-HNGĐ ngày 19/6/2019 về việc tranh chấp "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/8/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Mỹ Y, sinh năm 1990, cư trú tại: Ấp T, xã Thạnh Tân, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Bị đơn: Anh Võ Quang K, sinh năm 1991, cư trú tại: Ấp H, xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/6/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – Chị Trần Thị Mỹ Y trình bày: Chị và anh Võ Quang K chung sống vợ chồng vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; hôn nhân tự nguyện. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do anh K thường xuyên tham gia cá độ bóng đá, đánh

đề. Năm 2018, chị đã gửi đơn ly hôn nhưng anh K hứa thay đổi nên chị đã rút đơn. Sau đó, anh K vẫn tiếp tục không chăm lo gia đình, tụ tập bàn bè sử dụng ma túy và hiện đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở lao động – thương binh – xã hội tỉnh Tây Ninh. Nay chị Trần Thị Mỹ Y yêu cầu được ly hôn với anh Võ Quang K.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị Mỹ Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 24/6/2019 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn – Anh Võ Quang K trình bày:

Về hôn nhân: Anh thống nhất với trình bày của chị Y về quá trình kết hôn và đã gửi đơn ly hôn lên Tòa án 1 lần vào năm 2018. Nhưng anh còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Võ Quang K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Chị Trần Thị Mỹ Y, anh Võ Quang K có đơn xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục thụ lý, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ các Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XIV): Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Mỹ Y, chị Trần Thị Mỹ Y được ly hôn với anh Võ Quang K; về con chung: Không có; về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thị Mỹ Y, anh Võ Quang K có đơn xin vắng mặt, căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị Y, anh K.

[2] Về hôn nhân: Chị Trần Thị Mỹ Y và anh Võ Quang K chung sống vợ chồng vào năm 2015, do tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Chị Y yêu cầu ly hôn do anh chị chung sống không hạnh phúc, mâu thuẫn kéo dài từ năm 2017 cho đến nay. Nguyên nhân do anh K không chăm lo gia đình, tham gia đánh bạc, cá độ. Năm 2018,

anh chị đã được Tòa án hòa giải về đoàn tụ một lần nhưng anh K vẫn không thay đổi. Xét thấy đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Mỹ Yến, chị Trần Thị Mỹ Y được ly hôn với anh Võ Quang K.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị Mỹ Y và anh Võ Quang K không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Mỹ Y phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (về hôn nhân) theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XIV).

[6] Ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XIV):

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Mỹ Y, chị Trần Thị Mỹ Y được ly hôn với anh Võ Quang K.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị Mỹ Y và anh Võ Quang K không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Mỹ Y chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm (về hôn nhân) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm do chị Trần Thị Mỹ Y đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0006408 ngày 19/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Chị Trần Thị Mỹ Y đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Chị Trần Thị Mỹ Y và anh Võ Quang K vắng mặt nên thời hạn kháng cáo tính từ ngày chị chị Y, anh K nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã nơi chị Y, anh K cư trú.

Nơi nhận:
- Phòng KTrNV-THA, TANDTTN;
- VKS huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- UBND xã Trà Vong;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (O).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Oanh- đã ký